TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **11** /2025/HS-ST Ngày 21-8-2025.	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vàng Thị Dua.

C*ác Hội thẩm nhân dân:* Ông Khoàng Văn Sơn và bà Lầu Thị Liên.

- Thư ký phiên toà: Ông Lò Văn Hương - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà*:** Ông Giàng A Khở - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên; Mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2025/TLST-HS ngày 07/8/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST-HS ngày 08/8/2025 đối với bị cáo:

Cháng A N; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 16/6/1977, tại tỉnh Yên Bái; Nơi thường trú: Bản H T, xã Ch T, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Số căn cước công dân: 011077000529 cấp ngày: 05/4/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; Con ông: Cháng A K, đã chết và con bà: Lý T D, đã chết; Bị cáo có vợ là: Lý Thị Dợ, sinh năm 1978; Bị cáo có 05 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Nhân thân: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên xử phạt 20 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 72/2018/HSST ngày 17/6/2018. Đến ngày 15/01/2020 chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 09/5/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam Nà Hỳ, Công an tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Lan, là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 09/5/2025, Cháng A N đi bộ từ nhà ở Bản H T, xã Nậm Khăn, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên (Nay là Bản H T, xã Ch T, tỉnh Điện Biên) đến khu vực bản Hô Củng, xã Ch T, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên (Nay là bản Hô Củng, xã Ch T, tỉnh Điện Biên), để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến đầu bản Hô Củng thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông, Ná không biết tên tuổi, Cháng A N đã mua của người đàn ông 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được gói Heroine Ná cho vào trong lỗ hậu môn rồi đi bộ quay về nhà, còn người đàn ông đã bán ma túy cho Ná đi đâu, làm gì Ná không biết. Hồi 20 giờ 10 phút cùng ngày 09/5/2025 khi Ná đi về đến bản Nậm Củng, xã Ch T thì bị tổ công tác Công an xã Ch T phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng có khối lượng 0,7 gam.

Bản kết luận giám định số: 427KL-KTHS, ngày 17/5/2025 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

Khối lượng vật chứng thu giữ của Cháng A N là 0,7 gam là chất ma túy: Loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Bản cáo trạng số: 14/CT-VKSKV5 ngày 05/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị can Cháng A N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Cháng A N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội. Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Cháng A N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Cháng A N từ 01 năm 05 tháng đến 01 năm 08 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy Tịch thu tiêu hủy 0,65 gam Heroine (hoàn lại sau khi giám định) cùng mảnh nilon, phong bì niêm phong cũ là vật chứng vụ án.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Cháng A N nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Cháng A N là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không được đi học, thực

hiện hành vi phạm tội do nhận thức pháp luật còn hạn chế. Bị cáo Cháng A N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xem xét áp dụng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Đồng thời xem xét hoàn cảnh gia đình, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Cháng A N nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên, không bổ sung gì với bản luận cứ bào chữa của người bào chữa và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Cháng A N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định ngày 10/5/2025; Kết luận giám định số: 427/KL-KTHS, ngày 17/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. Bị cáo Cháng A N đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy với khối lượng 0,7 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Cháng A N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Cháng A N thuộc trường hợp nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt các chất ma tuý của Nhà nước và gây ảnh hưởng xấu an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo Cháng A N là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, để có ma túy sử dụng bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo Cháng A N đã tiếp tay cho những kẻ mua bán trái phép chất ma túy, đi ngược lại với đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước ta. Vậy hành vi của bị cáo Cháng A N cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giữ vững kỷ cương của pháp luật góp phần đẩy lùi tội phạm ma tuý và nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong nhân dân.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Bị cáo Cháng A N có nhân thân xấu, năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên xử phạt 20 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 72/2018/HSST ngày 17/6/2018, đã được xóa án tích. Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo sửa chữa lỗi lầm

của mình, nhằm sau này trở thành công dân có ích cho xã hội. Ngoài hình phạt chính, qua xác minh, xét thấy bị cáo Cháng A N là người nghiện ma túy, không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng vụ án: Gồm 0,65 gam Heroine (hoàn lại sau khi giám định) là vật nhà nước cấm lưu hànhcùng mảnh nilon, phong bì niêm phong cũ là vật không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Cháng A N theo lời khai của bị cáo Ná do không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra xác minh làm rõ.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên và người bào chữa cho bị cáo Cháng A N về hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần xem xét để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[6] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Hội đồng xét xử xét thấy gia đình bị cáo Cháng A N là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Cháng A N và người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Cháng A N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

[2] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cháng A N **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình được tính từ ngày bắt tạm giữ: 09/5/2025.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,65 gam Heroine (hoàn lại sau khi giám định) được niêm phong trong một phong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên; mặt

sau của phong bì dán kín có chữ ký và họ tên của Trần Sỹ Nguyên, Triệu Tiến Minh và 03 hình dấu của Phòng KTHS-CAT Điện Biên; 01 phong bì thư bên trong chứa 01 mảnh nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong cũ.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án ngày 30/12/2016: Bị cáo Cháng A N được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án: 21/8/2025.

Nơi nhận:
- Bị cáo ;
- Người bào chữa;
- PTTG Nà Hỳ, Công an tỉnh Điện Biên;
- CQTHAHS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV-LLTP Công an tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 5, tỉnh Điện Biên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
- Phòng Giám đốc, Thanh tra, Kiểm tra và THA Tòa án tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an xã Ch T, tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Vàng Thị Dua